

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày 14/ 12/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG – TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Dung

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Ông Nguyễn Hoài Nam

- Thư ký Toà án phiên toà: Ông Hoàng Văn Hoan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên toà:

Bà Lê Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 14/12/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSST ngày 05/10/2017 đối với bị cáo:

Bùi Huy H, sinh 1979 tại Thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: khu phố I, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Huy Đ và bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Giang Thị L; có 03 con (con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2016); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 13/11/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ra quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính. Do Bùi Huy H bị tai nạn giao thông nên không thi hành được Quyết định. Ngày 20/01/2014 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền. Quá trình xác minh Bùi Huy H không có điều kiện chấp hành quyết định do bị tai nạn giao thông đang điều trị tại bệnh viện; bị tạm giữ từ ngày 24/2/2017 đến 05/3/2017 chuyển tạm giam; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trịnh Thị L, sinh 1969

Trú tại: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Trần Văn D, sinh 1968, trú tại: Thôn 1, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa; Vũ Quốc T, sinh 1983, trú tại: Thôn D, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa; Tô

Văn D, sinh 1989, trú tại: Thôn C, xã Quảng N, huyện Q, Thanh Hóa; Bùi Văn Đ, sinh 1994, trú tại: Thôn Đ, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy (hêrôin) nên khoảng 6h sáng ngày 24/2/2017 Bùi Huy H thuê xe ôm lên đầu đường tránh (thuộc xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa) mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy nhỏ (hêrôin) với giá 300.000đ. Sau đó về nhà, H chia gói ma túy thành 3 gói nhỏ, rồi sử dụng 01 gói, còn 02 gói H cất dấu trong phòng ngủ để khi khác sử dụng. Đến khoảng 7h cùng ngày, H đến trung tâm điều trị Methadone ở xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để uống thuốc cai nghiện theo định kỳ. Sau khi uống thuốc, H đi ra ngoài phía cổng trung tâm, lúc này có Trần Văn D (sinh 1968, ở thôn 1, xã Q, huyện Q), Vũ Quốc T (sinh 1983, ở thôn D, xã Q, huyện Q), Tô Văn D (sinh 1989, ở thôn C, xã Q), Bùi Văn Đ (sinh 1994, ở thôn Đ, thị trấn Q, huyện Q) là các đối tượng nghiện hút cùng đi uống Methadone với H, các đối tượng này góp tiền mỗi người 100.000đ đưa cho Trần Văn D đi mua ma túy để sử dụng. Trần Văn D biết H thường hay đi mua ma túy về sử dụng dần nên đoán H có ma túy, D đi lại gần hỏi H “có hêrôin không bán cho 02 tép”, H trả lời có và đồng ý bán với giá 200.000đ/tép, rồi nói “hiện giờ không có hêrôin trong người, đưa tiền tôi về nhà lấy bán cho”. Trần Văn D đưa cho H 400.000đ, H cầm tiền và mượn xe máy của D đi về nhà lấy hêrôin ra bán cho D. Về nhà, H vào phòng ngủ lấy 02 gói nhỏ hêrôin trước đó cất dấu đem ra bán lại cho D, khi đến đoạn đường rẽ vào cổng bệnh viện đa khoa huyện Q, tỉnh Thanh Hóa thì gặp Trần Văn D, Tô Văn D, Bùi Văn Đ và Vũ Quốc T cũng vừa đi bộ đến, H nói với cả 04 người “vào trong nhà hoang bên đường để tôi đưa hêrôin”. Vào đến nơi, H đưa cho Trần Văn D 02 gói nhỏ chứa hêrôin, D đưa cho T 01 gói, T bỏ vào xi lanh để sử dụng, cùng lúc đó lực lượng Công an huyện Quảng Xương phát hiện bắt quả tang. Thấy vậy, Bùi Huy H vội vàng lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 400.000đ (tiền vừa bán ma túy cho D) vứt ra ngoài cửa sổ phía sau lưng chỗ H đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật gồm 01 tép nhỏ chứa hêrôin trên tay phải Trần Văn D, 01 xi lanh kim tiêm chứa hêrôin trên tay phải Vũ Quốc T 400.000đ tiền Việt Nam; 01 xe mô tô Honda Wave S BKS 36B3-54332, sau đó đưa các đối tượng về trụ sở công an làm việc.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Huy H (ở khu phố I, thị trấn Q, huyện Q) lực lượng Công an không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 693/MT-PC54 ngày 02/3/2017 và Kết luận giám định số 2253/MT-PC54 ngày 08/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của gói giấy có chữ trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định (gói nhỏ hêrôin thu giữ khi bắt quả tang H bán cho D) có trọng lượng 0,067g, qua giám định có hêrôin, hàm lượng 55,43%.

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của xi lanh kim tiêm màu trắng (dung tích 3ml) trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 (xi lanh thu trên tay Vũ Quốc T khi bắt quả tang) có trọng lượng 0,028g, qua giám định có hêrôin, hàm lượng 57,21%.

Đối tượng bán hêrôin cho Bùi Huy H ở khu vực đường tránh thuộc xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, do H không biết tên tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra không xác định được nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Trần Văn D, Tô Văn D, Vũ Quốc T, Bùi Văn Đ có hành vi tàng trữ 0,095g hêrôin để sử dụng trái phép. Trong đó, Tô Văn D đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” năm 2011, nhưng hiện đã được xóa án tích. Do lượng ma túy các đối tượng tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 đối tượng bằng hình thức phạt tiền.

Chiếc xe mô tô Honda WaveS BKS 36B3-54332 Bùi Huy H sử dụng đi lấy ma túy để bán, quá trình điều tra xác định là xe của chị Trịnh Thị L (sinh 1969, ở thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa - là vợ Trần Văn D), D lấy xe đi sử dụng, sau đó Bùi Huy H mượn đi lấy ma túy, Chị L không biết việc H sử dụng xe của mình làm phương tiện phạm tội, do đó cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị L là phù hợp.

Cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Bùi Huy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS - Xử phạt: Bùi Huy H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh kim tiêm và số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ số tiền 400.000đ là tiền bị cáo phạm tội mà có.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản vì vậy đề nghị miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tự bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 7h sáng ngày 24/2/2017, tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Q, tỉnh Thanh Hóa bị cáo đang bán 02 gói ma túy cho các đối tượng Trần Văn D, Tô Văn D, Vũ Quốc T, Bùi Văn Đ thì bị Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang; tang vật thu giữ gồm 01 tép nhỏ ma túy trên tay phải Trần Văn D, 01 xi lanh kim tiêm chứa ma túy trên tay phải Vũ Quốc T, 400.000đ tiền Việt Nam; 01 xe mô tô Honda Wave S BKS 36B3-54332.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đối tượng nghiện, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Theo qui định tại khoản 1 Điều 194 bộ luật Hình sự qui định: "Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm". Như vậy hành vi bán 02 tép ma túy có trọng lượng 0,095gam, có hêrôin, hàm lượng 57,21% của Bùi Huy H cho người khác đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Quyết định truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bùi Huy H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS .

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

- Để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo Bùi Huy H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay làm gia tăng tệ nạn, gây mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm minh và xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

+ Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy;

+ Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, bố bị cáo là người có công với cách mạng: Được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất (các tình tiết qui định tại điểm p khoản 1,

khoản 2 Điều 46 BLHS) giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự qui định "Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số hê rô in còn lại sau giám định là chất không được phép sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy; 01 kim tiêm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 400.000đ là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Trịnh Thị L đã nhận lại tài sản xe mô tô Honda Wave S BKS 36B3-54332 và không có đề nghị gì, vì vậy không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bùi Huy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS; xử phạt: Bùi Huy H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/2/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy (hê rôin) còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thanh Hóa phát hành mặt trước có dòng chữ Bùi Huy H, mặt sau có 7 dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có các chữ ký của Nguyễn Trần Đ, Lưu Bình N, Trần Minh P.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (tiền H bán ma túy mà có).

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2017 và 13/11/2017 ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Quảng Xương, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

Án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 99; Điều 231, 234 BLTTHS; Điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Điểm a Tiểu mục 1.3 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 233, Điều 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Dung